UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ XÂY DỰNG** Số: 9385 /SXD-HĐXD	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

V/v thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa nền mặt đường, hệ thống thoát nước, ATGT đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu (cũ)

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 28/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố một phần Quy định Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025, Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền quyết định đầu tư xây dựng đối với các dự án có cấu phần xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Quyết định của Giám đốc Sở Xây dựng số 723/QĐ-SXD ngày 24/12/2025 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; số 401/QĐ-SXD ngày 18/9/2025 về việc phê duyệt nhu cầu kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng các tuyến quốc lộ phân cấp quản lý; các tuyến đường tỉnh, đường khác, cầu đường bộ, đường thuỷ nội địa và bến cảng Bến Đình năm 2026; số 734/QĐ-SXD ngày 25/12/2025 về việc ban hành danh mục dự án, công trình và

phân khai kinh phí quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng các tuyến quốc lộ phân cấp quản lý; các tuyến đường tỉnh, đường khác, cầu đường bộ, đường thủy nội địa và bến cảng Bến Đình năm 2026;

Căn cứ các Quyết định của Giám đốc Sở Xây dựng: số 481/QĐ-SXD ngày 24/3/2026 về việc phê duyệt dự án: Sửa chữa nền mặt đường, hệ thống thoát nước, ATGT đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu (cũ); số 660/QĐ-SXD ngày 22/4/2026 về việc phê duyệt dự toán xây dựng điều chỉnh công trình Sửa chữa nền mặt đường, hệ thống thoát nước, ATGT đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu (cũ);

Trên cơ sở đề nghị của phòng Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 530/KHĐT ngày 13/11/2026 về việc thẩm định và trình phê duyệt điều chỉnh dự toán công trình Sửa chữa nền mặt đường, hệ thống thoát nước, ATGT đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu (cũ);

Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, như sau:

I. Thông tin chung về dự án: Theo Quyết định số 481/QĐ-SXD ngày 24/3/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự án và Quyết định số 660/QĐ-SXD ngày 22/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự toán xây dựng điều chỉnh công trình.

II. Hồ sơ trình thẩm định:

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 481/QĐ-SXD ngày 24/3/2026 và Quyết định số 660/QĐ-SXD ngày 22/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

- Công văn số 530/KHĐT ngày 13/11/2026 của phòng Kế hoạch và Đầu tư và các văn bản pháp lý liên quan.

2. Hồ sơ tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:

- Hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán xây dựng đã được phê duyệt tại Quyết định số 481/QĐ-SXD và điều chỉnh tại Quyết định số 660/QĐ-SXD.

- Hồ sơ dự toán xây dựng công trình điều chỉnh kèm theo Công văn số 530/KHĐT ngày 13/11/2026 của phòng Kế hoạch và Đầu tư.

3. Hồ sơ năng lực: Nội dung điều chỉnh chỉ bổ sung khoản mục chi phí kiểm toán độc lập trong cơ cấu dự toán, không điều chỉnh hồ sơ khảo sát, thiết kế nên không xem xét điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn.

III. Nội dung hồ sơ trình thẩm định điều chỉnh:

1. Nội dung trình điều chỉnh:

a. Về nội dung thiết kế: Giữ nguyên quy mô, giải pháp thiết kế theo hồ sơ được duyệt tại Quyết định số 481/QĐ-SXD ngày 24/3/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

b. Về dự toán:

- Bổ sung chi phí kiểm toán độc lập theo Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án; cập nhật các khoản chi phí khác đã thực hiện. Giá trị tăng thêm 66.482.000 đồng được bố trí từ chi phí dự phòng.

- Chi phí xây lắp, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng giữ nguyên giá trị đã phê duyệt, lần lượt là 12.432.750.000 đồng; 340.151.000 đồng và 861.551.000 đồng.

- Chi phí khác: 132.999.000 đồng, tăng 66.482.000 đồng so với giá trị đã phê duyệt (66.517.000 đồng).

- Chi phí dự phòng: 232.549.000 đồng, giảm 66.482.000 đồng so với giá trị đã phê duyệt (299.031.000 đồng).

- Giá trị dự toán xây dựng công trình trình thẩm định: 14.000.000.000 đồng, không thay đổi so với giá trị đã phê duyệt.

2. Lý do điều chỉnh: Để thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án; dự toán đã phê duyệt chưa bao gồm khoản mục chi phí này. Giá trị bổ sung được bố trí từ chi phí dự phòng, không làm thay đổi tổng mức đầu tư đã phê duyệt.

IV. Kết quả thẩm định:

1. Sự phù hợp về quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng: Nội dung điều chỉnh chỉ bổ sung khoản mục chi phí kiểm toán độc lập trong cơ cấu dự toán, không làm thay đổi mục tiêu, quy mô, địa điểm đầu tư theo Quyết định số 481/QĐ-SXD ngày 24/3/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng và không vượt tổng mức đầu tư đã phê duyệt 14.000.000.000 đồng.

2. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận: Không điều chỉnh thiết kế; giữ nguyên theo hồ sơ đã được thẩm định, phê duyệt.

3. Việc lập dự toán xây dựng công trình, xác định giá trị dự toán xây dựng công trình: Đã được thẩm định, phê duyệt tại Quyết định số 481/QĐ-SXD ngày 24/3/2026 và điều chỉnh tại Quyết định số 660/QĐ-SXD ngày 22/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

Nội dung điều chỉnh dự toán xây dựng công trình phù hợp với quy định tại Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án và các quy định hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Sở Xây dựng thống nhất với giá trị trình thẩm định, cụ thể:

- Chi phí xây lắp: Giữ nguyên giá trị đã phê duyệt 12.432.750.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: Giữ nguyên giá trị đã phê duyệt 340.151.000 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: Giữ nguyên giá trị đã phê duyệt 861.551.000 đồng.

- Chi phí khác: 132.999.000 đồng, tăng 66.482.000 đồng so với giá trị đã phê duyệt do bổ sung chi phí kiểm toán độc lập và cập nhật các khoản chi phí khác đã thực hiện. Chi phí kiểm toán độc lập là giá trị tối đa; giá trị thực hiện xác định theo kết quả lựa chọn nhà thầu, hợp đồng ký kết và quy định hiện hành về quyết toán vốn đầu tư dự án.

- Tổng mức đầu tư 14.000.000.000 đồng theo Quyết định số 481/QĐ-SXD ngày 24/3/2026; chi phí dự phòng sau điều chỉnh là 232.549.000 đồng, giảm 66.482.000 đồng so với giá trị đã phê duyệt.

- Dự toán xây dựng điều chỉnh:

ĐVT: Đồng

STT	Hạng mục chi phí	Dự toán đã phê duyệt (QĐ 660)	Dự toán thẩm định	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
1	Chi phí xây lắp	12.432.750.000	12.432.750.000	0
2	Chi phí quản lý	340.151.000	340.151.000	0
3	Chi phí TV ĐTXD	861.551.000	861.551.000	0
4	Chi phí khác	66.517.000	132.999.000	+ 66.482.000
5	Chi phí dự phòng	299.031.000	232.549.000	- 66.482.000
	Tổng cộng:	**14.000.000.000**	**14.000.000.000**	**0**

V. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận: Hồ sơ điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa nền mặt đường, hệ thống thoát nước, ATGT đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu (cũ) đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Các nội dung khác: Các nội dung khác không điều chỉnh trong văn bản này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 481/QĐ-SXD ngày 24/3/2026 và Quyết định số 660/QĐ-SXD ngày 22/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

3. Kiến nghị:

- Phòng Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu trình thẩm định và căn cứ xác định chi phí kiểm toán độc lập (giá trị tính toán, định mức áp dụng).

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật về đấu thầu; giá gói thầu không vượt giá trị chi phí kiểm toán độc lập được duyệt.

- Việc thanh toán, quyết toán chi phí kiểm toán độc lập thực hiện theo hợp đồng ký kết, khối lượng thực tế hoàn thành và quy định tại Nghị định số

193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án.

- Chi phí dự phòng sau điều chỉnh còn 232.549.000 đồng (khoảng 1,66% tổng mức đầu tư), đề nghị chủ đầu tư quản lý chặt chẽ khối lượng thi công, không để phát sinh vượt tổng mức đầu tư đã phê duyệt; việc sử dụng chi phí dự phòng thực hiện theo quy định hiện hành.

Sở Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, kính đề nghị Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:.
- Như trên;
- GĐ Sở; PGĐ Sở (M.V.Hà, T.T.Tín);
- Các phòng: KH&ĐT; QLKCHTXD. QLCLCT;
- Lưu: VT, QLHĐXD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG NGÃI

Mai Văn Hà